

Số: /SGDDĐT-VP
V/v hướng dẫn tổng kết công tác thi đua,
khen thưởng năm học 2022-2023

Nam Định, ngày tháng 5 năm 2023

Kính gửi:

- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Các Trung tâm GDNN-GDTX.

Thực hiện Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh Nam Định về tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm 2023; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 06/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Công văn số 1278/SNV-TĐKT ngày 24/5/2023 của Sở Nội vụ hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm học 2022-2023; Công văn số 1460/SGDDĐT-VP ngày 16/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2022-2023; Kế hoạch số 207/KH-SGDDĐT ngày 20/02/2023 của Sở GDĐT triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2023, Sở GDĐT hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm học 2022-2023 như sau:

I. TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2022-2023

1. Tổng kết, đánh giá kết quả các phong trào thi đua gắn với thực hiện các nhiệm vụ được giao và kế hoạch năm học 2022-2023 đã đề ra. Yêu cầu các đơn vị bám sát nội dung, chỉ tiêu thi đua đã đăng ký từ đầu năm học của đơn vị để đánh giá, tổng kết những kết quả đạt được trong phong trào thi đua năm học 2022-2023 do ngành, địa phương phát động, triển khai (có minh chứng bằng số liệu cụ thể và so sánh với kết quả năm học trước). Tập trung đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn, nhất là phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

2. Nêu bật những nét mới của phong trào thi đua và hiệu quả đạt được, những điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua; đặc biệt lưu ý những nhân tố mới của phong trào để nhân rộng; đồng thời chỉ rõ những khó khăn, vướng mắc, những mặt được, chưa được trong quá trình chỉ đạo và phối hợp triển khai, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm học 2022-2023.

3. Đánh giá kết quả công tác khen thưởng trong năm học 2022-2023; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm học 2023-2024.

II. BÌNH XÉT, ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2022-2023

Các đơn vị căn cứ kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác, tổ chức bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng thành tích năm học 2022-2023 cho các tập thể, cá nhân thuộc quản lý của đơn vị.

1. Đối tượng khen thưởng

- Tập thể, cá nhân thuộc các phòng của Sở GDĐT, các trường THPT, trung tâm trực thuộc Sở, trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định.

- Đối với tập thể, cá nhân thuộc quản lý của các huyện, thành phố, thực hiện theo hướng dẫn của UBND các huyện, thành phố. Sở GDĐT chỉ hiệp y khen thưởng cấp Nhà nước với Sở Nội vụ và xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đề nghị Sở tặng Giấy khen hoặc Bộ GDĐT tặng Bằng khen trong thực hiện các phong trào thi đua do ngành phát động hoặc thực hiện các chuyên đề, thành tích trong các kỳ thi, hội thi, cuộc thi cấp tỉnh.

2. Tiêu chuẩn

Bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Thi đua khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ, Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 của Bộ Nội vụ bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ, Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục, Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định và Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh, Quyết định số 1977/QĐ-SGDĐT ngày 05/11/2020 của Sở GDĐT ban hành Quy định thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục và Đào tạo Nam Định, Quyết định số 2442/QĐ-SGDĐT ngày 23/11/2022 của Sở GDĐT sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quy định thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục và Đào tạo Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 1977/QĐ-SGDĐT. Sở GDĐT gửi bản tóm tắt các tiêu chuẩn khen thưởng đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng kèm theo văn bản này để các đơn vị tham khảo thực hiện.

3. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

- Khen thưởng cấp Nhà nước: Anh hùng Lao động, Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động, Cờ thi đua của Chính phủ, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Khen thưởng cấp tỉnh: Cờ thi đua của UBND tỉnh, danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Khen thưởng cấp Bộ GDĐT: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Khen thưởng thuộc thẩm quyền của Sở: danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” và Giấy khen của Giám đốc Sở.

4. Số lượng đề nghị khen thưởng

a) Khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Xét tặng cho cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở đạt các tiêu chuẩn theo quy định.

* Lưu ý:

+ Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

+ Thời gian nghỉ thai sản theo, quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

+ Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

+ Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

+ Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: tỷ lệ “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị.

- Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”: xét tặng cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở và tập thể là Khoa/Phòng/Tổ của trường Cao đẳng Sư phạm đủ tiêu chuẩn theo quy định. Đối với các tập thể nhỏ là các tổ chuyên môn của các đơn vị trực thuộc Sở: mỗi đơn vị lựa chọn, bình xét đề nghị 01 tập thể; riêng trường THPT chuyên Lê Hồng Phong lựa chọn, bình xét đề nghị 02 tập thể.

- Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT:

+ Khen thưởng thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022-2023:

+) Tập thể: Trường THPT: 05 tập thể (trường); khối các trung tâm trực thuộc: 01 tập thể (trung tâm); Trường Cao đẳng Sư phạm: 01 tập thể (trường/khoa/phòng/tổ thuộc trường); các phòng chức năng của Sở: 02 phòng.

+) Cá nhân: đơn vị trực thuộc Sở: đơn vị có 50 biên chế trở xuống được đề nghị không quá 02 cá nhân; đơn vị có trên 50 biên chế được đề nghị không quá 03 cá nhân; đơn vị trên 100 biên chế được đề nghị không quá 04 cá nhân. Đối với các phòng thuộc Sở, đơn vị có 05 biên chế trở xuống được đề nghị 01 cá nhân; có trên 05 biên chế trở lên được đề nghị 02 cá nhân.

+ Khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” năm học 2022-2023:

+) Đơn vị thuộc và trực thuộc Sở: dự kiến 05 tập thể và 20 cá nhân. Các đơn vị bám sát các tiêu chí của phong trào thi đua để bình xét, giới thiệu không quá 01 tập thể hoặc cá nhân về Sở GDĐT. Trên cơ sở danh sách đề nghị và thành tích của tập thể, cá nhân, Sở GDĐT lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu để khen thưởng.

+) Các Phòng GDĐT: mỗi Phòng GDĐT lựa chọn, đề nghị không quá 03 tập thể và 07 cá nhân.

+) Các Trung tâm GDNN-GDTX: mỗi đơn vị lựa chọn, đề nghị 01 tập thể hoặc 01 cá nhân.

* *Lưu ý*: Giấy khen của Sở GDĐT đối với cá nhân là lãnh đạo, quản lý chiếm tỷ lệ không quá 50% tổng số cá nhân của đơn vị đề nghị.

b) Khen thưởng cấp Bộ GDĐT

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”¹:

+ Đối với các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Sở GDĐT: không quá 35 Bằng khen tập thể và cá nhân.

+ Đối với các phòng GDĐT huyện, thành phố: Bằng khen tập thể, cá nhân (*theo phụ lục kèm theo*).

* *Lưu ý*: Bằng khen của Bộ GDĐT đối với cá nhân là lãnh đạo, quản lý chiếm tỷ lệ không quá 25% tổng số Bằng khen đề nghị cho cá nhân toàn ngành.

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với tập thể, cá nhân có nhiều thành tích đóng góp cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường nhân dịp kỷ niệm thành lập trường (năm tròn chục): đơn vị kỷ niệm thành lập trường đề nghị Bằng khen đối với tập thể nhà trường và không quá 03 cá nhân.

¹ Tiêu chuẩn theo nội dung tại Kế hoạch số 1374/KH-BGDĐT ngày 02/11/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” giai đoạn 2020-2025.

c) Khen thưởng cấp tỉnh

- Cờ thi đua của UBND tỉnh: 03 Cờ (khỏi các trường THPT, trường Cao đẳng Sư phạm và Trung tâm trực thuộc Sở).

- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: 12 tập thể (*gồm các phòng chức năng thuộc Sở; các đơn vị trực thuộc Sở và các phòng/khoa/tổ của trường Cao đẳng Sư phạm*).

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: xét tặng cho các cá nhân có đủ tiêu chuẩn theo quy định.

- Bằng khen của UBND tỉnh:

+) Thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục và đào tạo: 35 Bằng khen cho tập thể, cá nhân (*tập thể, cá nhân thuộc các phòng chức năng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở và các phòng/khoa/tổ của trường Cao đẳng Sư phạm*).

Tỷ lệ đề nghị tặng Bằng khen của UBND tỉnh cho cá nhân giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý không quá 50% tổng số Bằng khen đề nghị cho cá nhân.

+) Khen thưởng học sinh, sinh viên đạt giải quốc gia, quốc tế; xét chọn đề nghị khen thưởng giáo viên trực tiếp tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi đạt giải quốc gia, quốc tế năm học 2022-2023.

+) Khen thưởng các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất.

d) Khen thưởng cấp Nhà nước

- Đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ: 01 Cờ (tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua của UBND tỉnh).

- Đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: không quá 15 tập thể và cá nhân.

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”: xét đề nghị khen thưởng cho các cá nhân đủ tiêu chuẩn theo quy định.

5. Một số nguyên tắc và vấn đề lưu ý khi bình xét và đề nghị khen thưởng

a) Thực hiện dân chủ, công khai trong bình xét và đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân; phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn và có thành tích thực sự trong công tác, đóng góp vào việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, của ngành.

b) Trong quá trình xem xét và đề nghị khen thưởng, cần chú ý đến điều kiện và phạm vi ảnh hưởng thành tích đạt được của tập thể, cá nhân. Quan tâm khen thưởng những tập thể có nhiều sáng tạo, mô hình mới đem lại hiệu quả cao trong công tác dạy và học; tập thể từ yếu kém phấn đấu trở thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; cá nhân trực tiếp giảng dạy, có nhiều sáng kiến, giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác.

c) Chỉ xét tặng danh hiệu thi đua đối với các tập thể, cá nhân có đăng ký tham gia thi đua.

d) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

đ) Các tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh phải là đơn vị tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu các khối thi đua của Sở.

e) Việc bình xét khen thưởng phải trên cơ sở kết quả đánh giá, xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, kết quả đánh giá, xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị do cơ quan quản lý đánh giá. Đối với tập thể, cá nhân thuộc Sở GDĐT lấy kết quả đánh giá, xếp loại cuối năm công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ, chức trách được giao theo năm học làm cơ sở xem xét đề nghị khen thưởng.

Đối với đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, cấp tỉnh, trong thời gian xét thành tích khen thưởng phải được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể thì tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; cá nhân là đảng viên phải được đánh giá, xếp loại là đảng viên “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

g) Khi xét khen thưởng đối với cá nhân là cấp trưởng đơn vị phải gắn với thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, phụ trách.

h) Việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và các hình thức khen thưởng theo quy định do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền xem xét, công nhận (đối với cá nhân thuộc đơn vị thuộc và trực thuộc Sở do Giám đốc Sở GDĐT công nhận). Sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học là căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, công nhận.

i) Các tập thể, cá nhân đã được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoặc được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương thì sau 02 năm nếu đạt tiêu chuẩn theo quy định được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen (trừ các hình thức khen thưởng chuyên đề, đột xuất).

k) Khi xét đề nghị Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được phải lấy kết quả khen thưởng thành tích toàn diện trong công tác giáo dục và đào tạo của tập thể và cá nhân (khen thưởng tổng kết năm học) làm căn cứ để xét khen thưởng. Kết quả khen thưởng theo chuyên đề, theo đợt, khen thưởng đột xuất được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng.

l) Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của thành tích, quy trình, thủ tục, hồ sơ và các nội dung liên quan đến việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

7. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định².

b) Tờ trình đề nghị khen thưởng, Biên bản họp Hội đồng TĐKT

- Số lượng Tờ trình và Biên bản: 01 bản (tách riêng Tờ trình, Biên bản đề nghị khen thưởng thành tích năm học 2022-2023; Tờ trình, Biên bản đề nghị tặng Bằng khen của Bộ GDĐT nhân dịp kỉ niệm thành lập trường.)

- Số lượng báo cáo thành tích: 01 bản (sau khi được Hội đồng TĐKT ngành xét duyệt, các tập thể, cá nhân được đề nghị cấp trên khen thưởng cần bổ sung báo cáo thành tích theo thông báo của Văn phòng Sở); riêng đối với đề nghị tặng Bằng khen của Bộ, tập thể, cá nhân nộp 02 bản báo cáo thành tích.

** Các minh chứng kèm theo:*

- Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2022-2023 của cơ quan có thẩm quyền: 01 bản (đơn vị có cá nhân đề nghị tặng Bằng khen của UBND tỉnh yêu cầu Quyết định của 02 năm học liền kề; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh yêu cầu Quyết định của 03 năm học liền kề; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương yêu cầu của các năm học kể từ năm tính mốc thành tích khen thưởng).

- Quyết định hoặc thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên năm 2022: 01 bản (đơn vị có tập thể, cá nhân đề nghị Bằng khen của UBND tỉnh yêu cầu Quyết định của 02 năm liền kề; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh yêu cầu Quyết định của 03 năm liền kề; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương yêu cầu của các năm kể từ năm tính mốc thành tích khen thưởng).

** Lưu ý:*

- Các văn bản trong hồ sơ khen thưởng phải thực hiện theo quy định về thể thức (kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14). Tờ trình, Biên bản, Báo cáo thành tích có dấu giáp lai của đơn vị đối với văn bản nhiều hơn 01 tờ; danh sách khen thưởng phải được xếp theo thứ tự thành tích từ cao xuống thấp.

- Hồ sơ cá nhân đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải gửi kèm 01 bộ hồ sơ sáng kiến công nhận cấp cơ sở để làm căn cứ xét tặng danh hiệu. Đối với đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” hồ sơ

²Tại Điều 49, 50, 51, 52, 57 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và khoản 2 Điều 8 Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định.

gửi kèm báo cáo tóm tắt sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, bản sao văn bản công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến của cơ quan có thẩm quyền (Sở Khoa học và Công nghệ) hoặc quyết định công nhận đạt giải tại các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh...

- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng trong thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, tập thể, cá nhân cần bám sát các tiêu chí, nội dung của phong trào thi đua, có hình ảnh, tài liệu minh chứng.

- Báo cáo thành tích đề nghị Bộ trưởng Bộ GDĐT tặng Bằng khen nhân dịp kỷ niệm thành lập trường đối với tập thể báo cáo cụ thể theo giai đoạn phát triển của nhà trường; đối với cá nhân phải nêu thành tích đóng góp của bản thân đối với sự phát triển của nhà trường trong thời gian công tác tại đơn vị.

- Báo cáo thành tích thực hiện theo mẫu đối với từng hình thức và đối tượng đề nghị khen thưởng, có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp trình khen (*mẫu đính kèm*). Trong báo cáo phải ghi rõ số văn bản, ngày tháng năm, cơ quan công nhận hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Phần xác nhận báo cáo thành tích của cấp trình khen cần ghi rõ:

+ Xác nhận kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của tập thể, cá nhân trong thời gian xét đề nghị khen thưởng (đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng).

+ Việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

+ Xác nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học của cá nhân làm căn cứ đề nghị khen thưởng.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trình khen chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ đề nghị khen thưởng.

8. Thời gian thực hiện

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Các đơn vị gửi hồ sơ bản cứng (Tờ trình, Biên bản, Báo cáo thành tích và các hồ sơ minh chứng) về Văn phòng Sở trước **ngày 24/6/2023**, người nhận: đ/c Lưu Thị Kim Huế, chuyên viên Văn phòng Sở, Phòng 209 (các đơn vị có thể gửi hồ sơ qua đường bưu điện); đồng thời gửi Tờ trình có kèm danh sách đề nghị khen thưởng, Biên bản họp Hội đồng TĐKT của đơn vị qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành <https://vpdntd.vnptioffice.vn>.

b) Nhập dữ liệu đề nghị khen thưởng trên phần mềm quản lý khen thưởng của ngành tại địa chỉ <https://tdkt.namdinh.gov.vn>: hoàn thành trước **ngày 30/6/2023**.

c) Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm học 2022-2023, có kèm theo Bản tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí thi đua năm học 2022-2023 (theo

Công văn 2107/SGDĐT-VP ngày 30/12/2022) qua hệ thống quản lý văn bản điều hành <https://vpdtn.d.vnptioffice.vn> (không thu bản giấy) trước ngày 30/6/2023.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (qua Văn phòng) để hướng dẫn, phối hợp giải quyết./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng);
- UBND huyện, thành phố Nam Định;
- Lãnh đạo Sở;
- Công đoàn GD tỉnh;
- Công TTĐT Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VP.

Cao Xuân Hùng

Phụ lục
SỐ LƯỢNG ĐỀ NGHỊ BỘ TRƯỞNG BỘ GDĐT TẶNG BẰNG KHEN
CHO CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN NGÀNH GDĐT HUYỆN, THÀNH PHỐ
NĂM HỌC 2022-2023

TT	Tên đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1.	Phòng GD&ĐT TP Nam Định	05	
2.	Phòng GD&ĐT Nghĩa Hưng	05	
3.	Phòng GD&ĐT Nam Trực	05	
4.	Phòng GD&ĐT Xuân Trường	05	
5.	Phòng GD&ĐT Giao Thủy	05	
6.	Phòng GD&ĐT Vụ Bản	04	
7.	Phòng GD&ĐT Mỹ Lộc	03	
8.	Phòng GD&ĐT Ý Yên	06	
9.	Phòng GD&ĐT Hải Hậu	06	
10.	Phòng GD&ĐT Trực Ninh	05	
*	Tổng cộng	49	